

Số: /KH-UBND

Vũ Dương, ngày tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững xã Vũ Dương giai đoạn 2026-2030

Thực hiện Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 11/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình ban hành Kế hoạch xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030. UBND xã Vũ Dương xây dựng kế hoạch Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững xã Vũ Dương giai đoạn 2026-2030 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã giai đoạn 2026-2030.
- Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; phát triển kinh tế nông thôn theo hướng bền vững, hiện đại, gắn với bảo vệ môi trường và giữ gìn bản sắc văn hóa địa phương.
- Tập trung phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, tạo việc làm, giảm nghèo đa chiều, hạn chế tái nghèo.
- Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện phải bảo đảm đúng quy định, phù hợp điều kiện thực tế của địa phương.
- Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, thôn/xóm.
- Phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững.
- Thực hiện lồng ghép hiệu quả các nguồn lực đầu tư trong thực hiện các nội dung, tiêu chí xây dựng NTM và giảm nghèo bền vững.

II. NỘI DUNG

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung: Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới; phát triển kinh tế nông thôn bền vững; giảm nghèo đa chiều;

nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân; xây dựng xã Vũ Dương phát triển toàn diện, văn minh, hiện đại.

1.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Phấn đấu xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2028. Cơ bản hoàn thiện các tiêu chí xã nông thôn mới hiện đại.

- Thu nhập bình quân đầu người tăng bình quân từ 8-10%/năm.

- Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm bình quân từ 0,2-0,5%/năm; phấn đấu đến năm 2030, tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 1% theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026-2030.

- Phấn đấu đến năm 2030 có thêm ít nhất 10 sản phẩm OCOP đạt 3 sao trở lên.

2. Các nội dung triển khai thực hiện

2.1. Nội dung thành phần số 01: Hoàn thiện quy hoạch bảo đảm đồng bộ, phù hợp, phát huy lợi thế vùng miền và phát triển bền vững

- Tổ chức rà soát quy hoạch chung xây dựng xã phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, quy hoạch vùng và thực trạng phát triển của địa phương.

- Rà soát quy hoạch đất sản xuất nông nghiệp, vùng sản xuất tập trung đối với cây lúa, khoai tây, lạc và cây màu vụ đông.

- Rà soát quỹ đất phục vụ phát triển thương mại - dịch vụ, làng nghề và hạ tầng kỹ thuật nông thôn.

- Tăng cường quản lý trật tự xây dựng tại khu dân cư; hướng dẫn xây dựng công trình dân dụng phù hợp cảnh quan nông thôn.

- Từng bước số hóa dữ liệu quy hoạch, công trình hạ tầng, giao thông, thủy lợi phục vụ công tác quản lý điều hành của địa phương.

2.2. Nội dung thành phần số 02: Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn đồng bộ, hiện đại, kết nối hiệu quả với đô thị và thích ứng với biến đổi khí hậu

a) Hạ tầng giao thông

- Duy tu, sửa chữa các tuyến đường trục xã, liên thôn, đường nội đồng xuống cấp.

- Từng bước cứng hóa hệ thống đường nội đồng phục vụ cơ giới hóa sản xuất nông nghiệp.

- Lắp đặt, duy trì hệ thống điện chiếu sáng tại các tuyến đường dân cư tập trung.

- Giải tỏa các trường hợp vi phạm hành lang an toàn giao thông; xử lý tình trạng tập kết vật liệu, phơi nông sản trên lòng đường gây cản trở giao thông.

- Xây dựng các tuyến đường kiểu mẫu “sáng - xanh - sạch - đẹp”.

b) Hạ tầng thủy lợi và phòng chống thiên tai

- Nạo vét hệ thống kênh mương nội đồng phục vụ sản xuất.
- Kiểm tra, duy tu công trình thủy lợi, trạm bơm, cống tiêu phục vụ tưới tiêu và chống úng.
- Chủ động xây dựng phương án phòng chống thiên tai, chống úng ngập bảo vệ sản xuất và khu dân cư.
- Củng cố lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã, cấp thôn.
- Tăng cường kiểm tra các công trình thủy lợi trước mùa mưa bão.

c) Hạ tầng điện, thương mại và phục vụ sản xuất

- Phối hợp ngành điện duy trì hệ thống điện nông thôn an toàn, ổn định phục vụ sản xuất và sinh hoạt.
- Tạo điều kiện phát triển kho lạnh bảo quản nông sản, máy sấy thóc phục vụ hoạt động của các HTX trên địa bàn.
- Hỗ trợ nâng cấp các điểm kinh doanh, chợ dân sinh bảo đảm vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm.
- Khuyến khích ứng dụng thương mại điện tử trong quảng bá và tiêu thụ sản phẩm nông sản địa phương.

d) Hạ tầng giáo dục, văn hóa, thông tin

- Tiếp tục nâng cấp nhà văn hóa thôn/xóm, sân thể thao cộng đồng.
- Duy trì hoạt động hiệu quả hệ thống truyền thanh cơ sở.
- Phối hợp nâng cấp cơ sở vật chất trường học, cảnh quan trường học xanh - sạch - đẹp.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành và phục vụ người dân.

đ) Hạ tầng môi trường và cấp nước

- Duy trì hoạt động thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn.
- Từng bước hoàn thiện điểm tập kết rác thải phù hợp quy hoạch.
- Phối hợp kiểm tra chất lượng nguồn nước sinh hoạt nông thôn.
- Tuyên truyền Nhân dân sử dụng nước tiết kiệm, bảo vệ nguồn nước và công trình cấp nước.

2.3. Nội dung thành phần số 03: Phát triển kinh tế nông thôn theo hướng sinh thái, hiện đại, tích hợp đa giá trị và đáp ứng nhu cầu thị trường

a) Cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp

- Duy trì ổn định diện tích lúa; mở rộng diện tích lúa chất lượng cao và liên kết tiêu thụ.

- Phát triển vùng sản xuất khoai tây, lạc và cây màu vụ đông theo hướng hàng hóa.

- Đẩy mạnh cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất nông nghiệp.

- Khuyến khích áp dụng quy trình sản xuất an toàn, VietGAP, sản xuất giảm phát thải.

- Tăng cường sử dụng phân hữu cơ, chế phẩm sinh học và xử lý phụ phẩm nông nghiệp theo hướng tuần hoàn.

b) Phát triển sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng

- Hỗ trợ phát triển các sản phẩm đặc trưng của địa phương như dầu lạc, dầu đậu nành, dầu vừng, kẹo lạc, đồ thủ công mỹ nghệ từ mây tre đan.

- Hướng dẫn xây dựng bao bì, nhãn mác, truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- Phấn đấu có thêm sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao trở lên.

- Tăng cường quảng bá sản phẩm trên nền tảng số và tại các hội chợ xúc tiến thương mại.

c) Phát triển làng nghề và kinh tế dịch vụ nông thôn

- Hỗ trợ phát triển làng nghề: Làng nghề thủ công mỹ nghệ, đồ mộc trạm trổ, điêu khắc gỗ Trịnh Xá; Làng nghề truyền thống đồ mộc Ninh Xá; Làng nghề truyền thống đồ gỗ Lũ Phong; Làng nghề truyền thống đồ gỗ mỹ nghệ La Xuyên theo hướng sinh thái, du lịch trải nghiệm.

- Khuyến khích phát triển dịch vụ thương mại, vận tải, cơ khí nhỏ phục vụ sản xuất nông nghiệp.

- Củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX nông nghiệp.

- Khuyến khích liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm giữa HTX với doanh nghiệp.

d) Hỗ trợ sinh kế và giảm nghèo bền vững

- Hỗ trợ sinh kế phù hợp cho hộ nghèo, hộ cận nghèo có khả năng lao động.

- Hướng dẫn phát triển kinh tế hộ gia đình, chăn nuôi nhỏ, sản xuất nông nghiệp hàng hóa.

- Tăng cường tiếp cận nguồn vốn tín dụng chính sách phục vụ phát triển sản xuất.

2.4. Nội dung thành phần số 04: Phát triển nguồn nhân lực và hỗ trợ tạo việc làm bền vững

- Tổ chức đào tạo nghề ngắn hạn gắn với nhu cầu thực tế địa phương như: kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi, may mặc, cơ khí dân dụng, nghề mộc.

- Tăng cường tư vấn, giới thiệu việc làm cho lao động nông thôn.

- Hỗ trợ người lao động tiếp cận thông tin thị trường lao động trong và ngoài tỉnh.

- Khuyến khích lao động tham gia làm việc tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp và xuất khẩu lao động.

- Duy trì phổ cập giáo dục và giảm tỷ lệ học sinh bỏ học.

2.5. Nội dung thành phần số 05: Nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công, trợ giúp pháp lý và thúc đẩy bình đẳng giới

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”.

- Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tại cộng đồng dân cư.

- Phát huy hiệu quả hoạt động hòa giải ở cơ sở.

- Tăng cường tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã và trưởng thôn.

- Lồng ghép thực hiện bình đẳng giới trong các chương trình giảm nghèo và phát triển kinh tế.

2.6. Nội dung thành phần số 06: Phát triển khoa học công nghệ và chuyển đổi số nông thôn

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước cấp xã.

- Tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt.

- Hỗ trợ người dân quảng bá, tiêu thụ nông sản qua nền tảng số.

- Từng bước xây dựng mô hình “thôn thông minh”, “tuyến đường số”.

- Khuyến khích ứng dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp và bảo quản nông sản.

2.7. Nội dung thành phần số 07: Xây dựng môi trường và cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp – an toàn và thích ứng với biến đổi khí hậu; tăng cường công tác bảo đảm an toàn thực phẩm tại khu vực nông thôn

- Tuyên truyền phân loại rác tại nguồn; hạn chế sử dụng túi nilon khó phân hủy.

- Hướng dẫn xử lý rơm rạ sau thu hoạch theo hướng tái sử dụng làm phân hữu cơ hoặc cày vùi tạo mùn cho đất.

- Tăng cường kiểm tra, xử lý tình trạng đổ rác không đúng nơi quy định.

- Duy trì phong trào tổng vệ sinh môi trường định kỳ tại các khu dân cư.

- Xây dựng tuyến đường hoa, tuyến đường cây xanh và khu dân cư kiểu mẫu.

- Tăng cường kiểm tra các cơ sở sản xuất, chăn nuôi có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.

- Tuyên truyền, hướng dẫn sản xuất và kinh doanh thực phẩm an toàn.

2.8. Nội dung thành phần số 08: Phát huy vai trò của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng NTM, giảm nghèo bền vững

- Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức chính trị- xã hội tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân thực hiện tốt Chương trình MTQG xây dựng NTM, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2026-2030.

- Mặt trận Tổ quốc các cấp phối hợp với các ngành liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, phản biện việc triển khai các chương trình, dự án trong xây dựng NTM, giảm nghèo bền vững trong cộng đồng dân cư, đảm bảo chính sách hỗ trợ đến đúng đối tượng, công khai, minh bạch, tránh thất thoát, lãng phí.

- Hàng năm Mặt trận Tổ quốc các cấp chủ trì tổ chức phát động quyên góp ủng hộ Quỹ "An sinh xã hội" góp phần cùng cả nước triển khai thực hiện phong trào "Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau". Phối hợp hướng dẫn người dân áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất; xây dựng các mô hình kinh tế phù hợp với điều kiện địa phương (trồng trọt, chăn nuôi, du lịch cộng đồng...); Đặc biệt các chương trình khởi nghiệp cho phụ nữ, thanh niên làm kinh tế thông qua triển khai hiệu quả Chương trình Trí thức trẻ tình nguyện tham gia xây dựng NTM. Triển khai hiệu quả phong trào "nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững"; xây dựng các Chi hội nông dân nghề nghiệp, Tổ hội nông dân nghề nghiệp theo nguyên tắc "5 tự" và "5 cùng".

- Phối hợp triển khai các phong trào thi đua: Xây dựng NTM gắn với thực hiện xây dựng "Khu dân cư đoàn kết, ấm no, hạnh phúc", "Gia đình văn hóa", "Khu dân cư văn hóa", "Xã đạt chuẩn NTM". Tăng cường vận động, phát huy vai trò làm chủ của người dân trong xây dựng NTM theo phương châm: dân biết, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng; nâng cao hiệu quả việc lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng NTM.

2.9. Nội dung thành phần số 09: Bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội

- Duy trì lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh, sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ.

- Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

- Tăng cường phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và lừa đảo trên không gian mạng.

- Duy trì hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- Phát huy hiệu quả hệ thống camera an ninh tại khu dân cư.

2.10. Nội dung thành phần số 10: Nâng cao năng lực, truyền thông, giám sát, đánh giá; triển khai hiệu quả phong trào thi đua xây dựng NTM, giảm nghèo bền vững

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ thực hiện chương trình, Ban phát triển nông thôn và Ban giám sát cộng đồng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện các tiêu chí và công trình đầu tư.

- Định kỳ rà soát kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới và giảm nghèo.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp với khu vực nông thôn.

- Phát động phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới gắn với nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị và thôn/xóm.

3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

3.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự chỉ đạo điều hành của chính quyền trong tổ chức thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của cả hệ thống chính trị.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp với khu vực nông thôn như: hệ thống truyền thanh cơ sở, hội nghị thôn/xóm, tuyên truyền trực quan, mạng xã hội, các cuộc họp dân cư.

- Tuyên truyền sâu rộng về mục tiêu, nội dung các Chương trình MTQG; quyền lợi, trách nhiệm của người dân trong tham gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững.

- Phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, bí thư chi bộ, trưởng thôn, người có uy tín trong vận động Nhân dân tham gia chỉnh trang cảnh quan, bảo vệ môi trường, phát triển kinh tế hộ gia đình.

- Tăng cường công khai, minh bạch trong triển khai các chương trình, dự án, các nguồn vốn hỗ trợ; phát huy vai trò giám sát cộng đồng và sự hài lòng của người dân.

- Tổ chức các phong trào thi đua gắn với từng nội dung thành phần của Chương trình như: xây dựng tuyến đường kiểu mẫu, khu dân cư sáng - xanh - sạch - đẹp, phát triển sản phẩm OCOP, giảm nghèo bền vững.

3.2. Tập trung hoàn thiện quy hoạch và phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn đồng bộ

- Rà soát, điều chỉnh quy hoạch xây dựng xã phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu thực tiễn của địa phương; bảo đảm đồng bộ giữa quy hoạch sản xuất, hạ tầng kỹ thuật và khu dân cư.

- Tăng cường quản lý trật tự xây dựng, hành lang an toàn giao thông, thủy lợi; từng bước số hóa dữ liệu quy hoạch, công trình hạ tầng phục vụ công tác quản lý.

- Ưu tiên đầu tư, nâng cấp hệ thống giao thông nông thôn, giao thông nội đồng phục vụ sản xuất và dân sinh; thực hiện duy tu, bảo trì thường xuyên các tuyến đường xuống cấp.

- Tăng cường đầu tư, duy tu công trình thủy lợi, kênh mương nội đồng, trạm bơm phục vụ sản xuất nông nghiệp và phòng chống úng ngập.

- Chủ động xây dựng và triển khai các phương án phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; củng cố lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã và cấp thôn.

- Phối hợp với ngành điện duy trì hệ thống điện nông thôn an toàn, ổn định; từng bước hoàn thiện hệ thống điện chiếu sáng tại các khu dân cư tập trung.

- Tiếp tục nâng cấp nhà văn hóa thôn/xóm, sân thể thao cộng đồng, hệ thống truyền thanh cơ sở; phối hợp nâng cấp cơ sở vật chất trường học, trạm y tế.

- Từng bước hoàn thiện hạ tầng môi trường, các điểm tập kết rác thải sinh hoạt và hệ thống thu gom rác thải phù hợp với điều kiện địa phương.

3.3. Phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao thu nhập và giảm nghèo bền vững

- Tập trung cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững; duy trì ổn định diện tích lúa, mở rộng sản xuất lúa chất lượng cao, cây màu vụ đông có giá trị kinh tế.

- Phát triển các vùng sản xuất hàng hóa tập trung đối với cây khoai tây, lạc, rau màu; tăng cường liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

- Đẩy mạnh cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất nông nghiệp; khuyến khích áp dụng quy trình sản xuất an toàn, VietGAP, sản xuất giảm phát thải và nông nghiệp tuần hoàn.

- Hỗ trợ phát triển các sản phẩm đặc trưng của địa phương như dầu lạc, dầu đậu nành, dầu vừng, kẹo lạc, các loại bánh, giò chả; nâng cao chất lượng, xây dựng thương hiệu, truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- Tăng cường phát triển sản phẩm OCOP; hỗ trợ các chủ thể quảng bá, xúc tiến thương mại và tiêu thụ sản phẩm trên nền tảng số.

- Khuyến khích phát triển làng nghề cây cảnh Đồng Lạc gắn với du lịch sinh thái, trải nghiệm; mở rộng các hoạt động dịch vụ thương mại, vận tải, cơ khí phục vụ sản xuất nông nghiệp.

- Củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX nông nghiệp; khuyến khích liên kết giữa HTX với doanh nghiệp trong sản xuất và tiêu thụ nông sản.

- Thực hiện hiệu quả các chính sách giảm nghèo đa chiều; rà soát, phân loại nguyên nhân nghèo để có giải pháp hỗ trợ phù hợp đối với từng hộ.

- Ưu tiên hỗ trợ sinh kế, cây con giống, phương tiện sản xuất đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo có khả năng lao động; hạn chế tái nghèo do thiên tai, dịch bệnh hoặc thiếu việc làm.

- Tăng cường đào tạo nghề, tư vấn giới thiệu việc làm cho lao động nông thôn; khuyến khích lao động tham gia làm việc tại doanh nghiệp, khu công nghiệp và xuất khẩu lao động.

3.4. Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, khoa học công nghệ và chuyển đổi số nông thôn

- Tổ chức đào tạo nghề ngắn hạn gắn với nhu cầu thực tế địa phương như: kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi, chăm sóc cây cảnh, cơ khí dân dụng, may mặc và thương mại dịch vụ.

- Tăng cường tập huấn chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, ứng dụng công nghệ mới trong sản xuất nông nghiệp và bảo quản nông sản.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý điều hành của chính quyền địa phương.

- Tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và số hóa hồ sơ hành chính.

- Hỗ trợ người dân, HTX, hộ kinh doanh ứng dụng nền tảng số trong quảng bá, tiêu thụ sản phẩm nông sản và sản phẩm OCOP.

- Từng bước xây dựng mô hình “thôn thông minh”, “tuyến đường số”, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng phục vụ người dân.

3.5. Nâng cao chất lượng văn hóa, giáo dục, y tế, an sinh xã hội và đời sống Nhân dân

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; xây dựng khu dân cư văn hóa, gia đình văn hóa.

- Xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống của địa phương.

- Duy trì chất lượng phổ cập giáo dục các cấp; phối hợp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và xây dựng môi trường học tập an toàn, thân thiện.

- Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân; tăng tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế toàn dân.

- Tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm và chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, chính sách đối với người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng yếu thế.

- Lòng ghép thực hiện hiệu quả các nội dung bình đẳng giới trong phát triển kinh tế - xã hội và giảm nghèo bền vững.

3.6. Tăng cường công tác bảo vệ môi trường và xây dựng cảnh quan nông thôn

- Duy trì hoạt động thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt; hạn chế phát sinh các điểm tập kết rác thải tự phát.

- Tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân thực hiện phân loại rác tại nguồn, giảm sử dụng túi nilon khó phân hủy và sản phẩm nhựa dùng một lần.

- Tăng cường kiểm tra, xử lý tình trạng đổ rác không đúng nơi quy định, xả nước thải trực tiếp ra môi trường.

- Hướng dẫn xử lý rơm rạ, phụ phẩm nông nghiệp theo hướng tái sử dụng làm phân hữu cơ, cây vùi tạo mùn cho đất hoặc làm nguyên liệu phục vụ sản xuất.

- Xây dựng và duy trì các tuyến đường hoa, tuyến đường cây xanh, khu dân cư kiểu mẫu sáng - xanh - sạch - đẹp.

- Tăng cường kiểm tra các cơ sở sản xuất, chăn nuôi có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; tuyên truyền sản xuất và kinh doanh thực phẩm an toàn.

3.7. Giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội

- Duy trì lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh; thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng địa phương gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; chủ động nắm tình hình cơ sở, giải quyết kịp thời các vụ việc phát sinh từ thôn/xóm.

- Tăng cường công tác quản lý cư trú, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và lừa đảo trên không gian mạng.

- Duy trì hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; phát huy hiệu quả hệ thống camera an ninh tại khu dân cư.

- Đẩy mạnh tuyên truyền pháp luật về an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy và bảo đảm an toàn cộng đồng.

3.8. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá và huy động nguồn lực thực hiện chương trình

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện các nội dung thành phần, tiêu chí nông thôn mới và các chương trình giảm nghèo bền vững.

- Định kỳ rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

- Tăng cường tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ thực hiện Chương trình, Ban phát triển thôn và Ban giám sát cộng đồng.

- Thực hiện lồng ghép hiệu quả các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, nguồn xã hội hóa và các nguồn lực hợp pháp khác để triển khai thực hiện Chương trình.

- Khuyến khích doanh nghiệp, HTX, tổ chức, cá nhân và Nhân dân tham gia đầu tư, đóng góp nguồn lực xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong triển khai thực hiện Chương trình.

4. Nguồn lực thực hiện Chương trình

Nguồn lực thực hiện Chương trình do ngân sách Trung ương hỗ trợ, nguồn vốn đối ứng của ngân sách địa phương theo quy định và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Là cơ quan thường trực tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2026-2030; chịu trách nhiệm chính trong theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện trên địa bàn.

- Chủ trì tham mưu UBND xã xây dựng kế hoạch hằng năm; hướng dẫn các thôn/xóm triển khai thực hiện các tiêu chí nông thôn mới thuộc lĩnh vực phụ trách.

- Chủ trì rà soát, đánh giá mức độ đạt chuẩn các tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới, NTM hiện đại; tham mưu giải pháp duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí.

- Chủ trì tham mưu phát triển sản xuất nông nghiệp; hướng dẫn chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mùa vụ; xây dựng mô hình sản xuất hiệu quả phù hợp với điều kiện địa phương.

- Chủ trì tham mưu thực hiện các giải pháp phát triển ngành nghề nông thôn, làng nghề trên địa bàn.

- Chủ trì tham mưu xây dựng kế hoạch đầu tư, nâng cấp, sửa chữa hạ tầng giao thông nông thôn, điện chiếu sáng, hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế.

- Chủ trì rà soát, đề xuất danh mục công trình ưu tiên đầu tư từ nguồn vốn chương trình MTQG và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Tham mưu quản lý, duy tu, bảo trì các công trình giao thông, hạ tầng kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý của UBND xã.

- Chủ trì tham mưu giải pháp phát triển thương mại - dịch vụ nông thôn; hỗ trợ kết nối tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm OCOP.

- Phối hợp hướng dẫn các cơ sở sản xuất, hộ kinh doanh thực hiện các quy định về thương mại, an toàn điện, an toàn hạ tầng kỹ thuật.

- Tham mưu huy động các nguồn lực đầu tư thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn bao gồm cả các nguồn lực xã hội hóa trong đầu tư hạ tầng và phát triển kinh tế nông thôn.

- Phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm hành lang an toàn giao thông, tình trạng lấn chiếm lòng đường, vỉa hè phục vụ sản xuất, kinh doanh trái quy định.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì tham mưu thực hiện công tác thông tin tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững.

- Chủ trì xây dựng các chuyên mục tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở; tổ chức tuyên truyền trực quan tại khu dân cư.

- Chủ trì triển khai phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; hướng dẫn xây dựng thôn/xóm văn hóa.

- Chủ trì tham mưu thực hiện các nội dung về đào tạo nghề, giải quyết việc làm, an sinh xã hội.

- Phối hợp rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; tham mưu thực hiện chính sách hỗ trợ đối tượng bảo trợ xã hội, người có công.

- Chủ trì tham mưu thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số cộng đồng; hướng dẫn người dân tiếp cận dịch vụ công trực tuyến.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân, phòng chống dịch bệnh, bảo hiểm y tế toàn dân.

- Phối hợp với các nhà trường duy trì, nâng cao chất lượng giáo dục và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện.

3. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

- Chủ trì tham mưu thực hiện cải cách hành chính, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính phục vụ người dân và doanh nghiệp trong thực hiện các Chương trình MTQG.

- Tổ chức tiếp nhận, hướng dẫn, giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận các chính sách hỗ trợ thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt.

- Hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, tài khoản định danh điện tử và các nền tảng số phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

- Phối hợp tuyên truyền, công khai đầy đủ các quy định, quy trình, thủ tục hành chính, chính sách hỗ trợ liên quan đến phát triển sản xuất, giảm nghèo, an sinh xã hội và xây dựng nông thôn mới.

- Tham gia rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính; kịp thời phản ánh, đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình.

- Phối hợp thực hiện đánh giá mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với chất lượng phục vụ hành chính công; góp phần nâng cao chất lượng tiêu chí hành chính công trong xây dựng nông thôn mới.

4. Công an xã

- Chủ trì bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong quá trình triển khai thực hiện chương trình.

- Tăng cường quản lý cư trú, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội tại địa bàn nông thôn.

- Chủ trì xây dựng và duy trì các mô hình tự quản về an ninh trật tự tại khu dân cư.

- Phối hợp tuyên truyền pháp luật về an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy, phòng chống lừa đảo trên không gian mạng.

- Phối hợp xử lý các trường hợp vi phạm hành lang giao thông, gây mất an ninh trật tự trên địa bàn.

5. Ban Chỉ huy quân sự xã

- Chủ trì tham mưu công tác quốc phòng địa phương gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Phối hợp xây dựng phương án phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và bảo vệ công trình trọng điểm.

- Chủ động huy động lực lượng dân quân tham gia khắc phục hậu quả thiên tai, bảo vệ sản xuất và tài sản của Nhân dân khi có tình huống xảy ra.

- Phối hợp giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

6. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

- Tăng cường thực hiện công tác thông tin tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh và các phương tiện truyền thông khác về mục đích, ý nghĩa và các văn bản quy định có liên quan về các chương trình MTQG.

- Phối hợp triển khai các hoạt động dịch vụ phục vụ sản xuất nông nghiệp, vệ sinh môi trường và duy tu hạ tầng kỹ thuật.

- Hỗ trợ chuyển giao khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp, chăm sóc cây trồng, vật nuôi.

- Phối hợp triển khai các hoạt động vệ sinh môi trường, chỉnh trang cảnh quan nông thôn.

- Tham gia thực hiện các mô hình phát triển sản xuất, ứng dụng công nghệ mới trên địa bàn.

7. Trạm Y tế xã

- Chủ trì thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân.
- Tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm.
- Phối hợp tuyên truyền nâng cao tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế toàn dân.
- Tham gia thực hiện các tiêu chí y tế trong xây dựng nông thôn mới.

89. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia thực hiện chương trình.
- Phát huy vai trò giám sát cộng đồng trong thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn.
- Vận động Nhân dân hiến đất, đóng góp ngày công, chỉnh trang cảnh quan môi trường.
- Tổ chức các phong trào thi đua gắn với nhiệm vụ của từng tổ chức đoàn thể.
- + Hội Liên hiệp Phụ nữ triển khai thực hiện có hiệu quả cuộc vận động "Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch, 3 an", các đề án, mô hình do Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh phát động, giải quyết các vấn đề liên quan đến phụ nữ và trẻ em; vun đắp, gìn giữ giá trị tốt đẹp và phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam.
- + Hội Nông dân tổ chức triển khai hiệu quả Phong trào "Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững"; xây dựng các chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp theo nguyên tắc "5 tự", "5 cùng"; triển khai thực hiện các đề án, mô hình do Hội nông dân tỉnh phát động.
- Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức triển khai hiệu quả các phong trào và Chương trình hỗ trợ thanh niên như: Tuổi trẻ chung tay xây dựng NTM, giảm nghèo bền vững; Thanh niên khởi nghiệp; trí thức trẻ tình nguyện tham gia thực hiện Chương trình.

9. Các thôn, xóm

- Tổ chức họp dân để triển khai các nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững.
- Vận động Nhân dân tham gia vệ sinh môi trường, chỉnh trang nhà cửa, đường làng ngõ xóm.
- Chủ động rà soát các hộ có hoàn cảnh khó khăn để đề xuất hỗ trợ kịp thời.
- Quản lý, duy trì hiệu quả các công trình cộng đồng tại khu dân cư.
- Phối hợp giải quyết kịp thời các phát sinh tại cơ sở; định kỳ báo cáo UBND xã kết quả thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Vũ Dương. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị có ý kiến đề xuất gửi phòng Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo trình Ủy ban nhân xã xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Các thôn/xóm trên địa bàn;
- Lưu: VT, KT, NNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Bá Huân